

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HS-PT
Ngày: 18-01-2024

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Ông Lê Hùng Cường

Ông Huỳnh Hữu Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 137/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Trần Quốc T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2023/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo: **Trần Quốc T**, sinh ngày 22 tháng 9 năm 1993, tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: Ấp C, xã B, thị xã K, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh P và bà Nguyễn Thị M; Có vợ tên Trần Thị N (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, vắng mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

- Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:
Lê Hoàng N1.

- Người làm chứng: Nguyễn Tấn H, Nguyễn Thành T1, Trần Vũ L, Nguyễn Thành L1, Nguyễn Văn M1, Võ Chí H1, Dương Kha C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/11/2022 tại phòng Vip 8 quán K1 thuộc Khu phố A, Phường C, thị xã K khi đang hát karaoke gồm có: Lê Hoàng N1, sinh ngày: 2003 hộ khẩu thường trú: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An; Nguyễn Tấn H, sinh năm: 2000 ngụ Khu phố A, Phường C, thị xã K, tỉnh Long An; Nguyễn Thành T1, sinh năm: 1999 ngụ ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An; Trần Quốc T, sinh năm: 1993 ngụ ấp C, xã B, thị xã K, tỉnh Long An; Trần Vũ L, sinh năm: 1997 ngụ ấp B, xã B, huyện M, tỉnh Long An; Nguyễn Thành L1, sinh năm 1989 ngụ ấp C, xã B, thị xã K, tỉnh Long An và Nguyễn Văn M1, sinh năm: 1991 ấp C, xã B, thị xã K, tỉnh Long An thì Nguyễn Tấn H, cầm micro nói: “giờ có đồ chơi vui lắm” nghĩa là sử dụng ma túy thì mọi người trong phòng karaoke không ai nói gì. Lúc này, Trần Quốc T móc 3.000.000 đồng ở túi quần sau phía bên phải ném lên bàn thì Lê Hoàng N1 tiến lên lấy số tiền trên rồi trực tiếp đi qua Casino bên Campuchia mua 02 gói ma túy Ketamine với giá 3.300.000đồng (3.000.000đồng tiền của T và 300.000đồng tiền của N1) của người tên K, rồi trở về phòng Vip 8, lấy đĩa sứ của quán đồ 01 bít ma túy ra đốt thành bột, dùng tấm thẻ nhựa sim điện thoại phân ma túy thành từng đường nhiều phần và lấy 10.000 đồng vắn làm ống hút ma túy. Sau khi N1 hút đầu tiên thì đến lần lượt các bạn: Trần Quốc T, Nguyễn Thành L1, Trần Vũ L, Nguyễn Thành T1, Nguyễn Tấn H, Nguyễn Văn M1, Trần Quốc N2, Lê Nguyễn Vinh Q,...hút xong thì nhảy nhót theo điệu nhạc trong phòng karaoke.

Khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày Công an thị xã K phát hiện bắt quả tang thì N2 móc túi quần bên phải ra 01 gói nilon chứa ma túy ném phi tang nhưng bị ngăn chặn kịp thời; 01 gói nilon chứa một ít ma túy do sau khi N2 và các bạn khác sử dụng xong thì vứt vỏ xuống sàn quán karaoke và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Tang vật tạm giữ: 01 gói nilon trong suốt 3x4cm bên trong chứa ma túy; 01 gói nilon trong suốt 3x4cm bên trong còn dính một ít ma túy; 01 đĩa sứ trắng men màu trắng đường kính 23cm; 01 ống hút tự chế từ tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng vắn tròn dài 13cm, đường kính 0,7cm; 01 tấm nhựa thẻ sim điện thoại màu xanh và 01 bật lửa màu xanh.

Kết quả xét nghiệm: Lê Hoàng N1, Trần Quốc T, Nguyễn Thành L1, Trần Vũ L, Nguyễn Thành T1, Nguyễn Tấn H, Nguyễn Văn M1 và Trần Quốc N2 dương tính với chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 1064/KL-KTHS ngày 21/11/2022 của Phòng K2 Công an tỉnh L kết luận:

Túi niêm phong mã số PS3A 038723: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon có rãnh khế viền xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,2906gam, loại: Ketamine.

Túi niêm phong mã số PS3A 038733: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon có rãnh khế được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0043gam, loại: Ketamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Hoàng N1 và Trần Quốc T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Hoàng N1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Hoàng N1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Hoàng N1 phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 09 (chín) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 16/11/2022.

Căn cứ Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Hoàng N1 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ tuyên án sơ thẩm (ngày 20/7/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc T 01 (một) năm tù tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc T 07 (bảy) năm tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Quốc T phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù của bị cáo Trần Quốc T được tính từ ngày bị cáo Trần Quốc T đi thi hành án phạt tù. Tiếp tục cho bị cáo Trần Quốc T tại ngoại đến khi có quyết định thi hành án phạt tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, bị cáo Trần Quốc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo Trần Quốc T trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo khác trong cùng vụ án, phù hợp các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lê Hoàng N1 và Trần Quốc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo T có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đồng thời bị cáo T là lao động chính trong gia đình, nuôi con nhỏ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi vụ án xét xử bị cáo Trần Quốc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Qua nghiên cứu hồ sơ nhận thấy, ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng, bị cáo kháng cáo nhưng không bổ sung tình tiết nào khác ngoài các tình tiết mà cấp sơ thẩm đã áp dụng nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Trần Quốc T kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 340 và Điều 344 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Bị cáo kháng cáo đã được triệu đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

[3] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm thống nhất với lời khai bị cáo Lê Hoàng N1 tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/11/2022 tại phòng V quán K1 khi đang hát karaoke gồm có: Lê Hoàng N1; Nguyễn Tấn H; Nguyễn Thành T1; Trần Quốc T; Trần Vũ L; Nguyễn Thành L1 và Nguyễn Văn M1 thì H, cầm micro nói: “giờ có đồ chơi vui lắm” nghĩa là sử dụng ma túy thì mọi người trong phòng karaoke không ai nói gì. Lúc này, T móc 3.000.000 đồng ở túi quần sau phía bên phải ném lên bàn thì N1 tiến lên lấy số tiền trên rồi trực tiếp đi qua Casino bên Campuchia mua 02 gói ma túy Ketamine với giá 3.300.000 đồng (3.000.000 đồng tiền của T và 300.000 đồng tiền của N1) của người tên K, rồi trở về phòng Vip 8, lấy đĩa sứ của quán đồ 01 bột ma túy ra đốt thành bột, dùng tấm thẻ nhựa sim điện thoại phân ma túy thành từng đường nhiều phần và lấy 10.000

đồng vẫn làm ông hút ma túy. Sau khi N1 hút đầu tiên thì đến lần lượt các bạn: T, L1, L, T1, H, M1, N1, Q,...hút xong thì nhảy nhót theo điệu nhạc trong phòng karaoke. Khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày Công an thị xã K phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo Trần Quốc T đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, không oan cho các bị cáo.

[4] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đồng thời bị cáo T là lao động chính trong gia đình, nuôi con nhỏ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trần Quốc T 08 (tám) năm tù là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo: Trần Quốc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, mẹ bị cáo T là Nguyễn Thị Đ cung cấp bổ sung “Đơn xin xác nhận” bị cáo là lao động chính trong gia đình, xét thấy đây là tình tiết mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Ngoài ra, vợ bị cáo T là bà Trần Thị N có cung cấp “Đơn xin xác nhận” bà N là cháu ruột của Liệt sỹ Nguyễn Văn Q1, kèm theo giấy chứng nhận kết hôn và bằng khen, đây là các tình tiết mới mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng nhưng cũng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hơn nữa, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo đều ở mức khởi khung hình phạt là phù hợp nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc T; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc T 01 (một) năm tù tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc T 07 (bảy) năm tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Quốc T phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù của bị cáo Trần Quốc T được tính từ ngày bị cáo Trần Quốc T đi thi hành án phạt tù.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND thị xã Kiến Tường;
- VKSND thị xã Kiến Tường;
- Chi cục THADS thị xã Kiến Tường;
- CQĐT Công an thị xã Kiến Tường;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh